TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG H
TỈNH B

Bản án số: 86/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 16/4/2019
V/v "Ly hôn và nuôi con chung"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG H, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị N.Y
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thanh T.
2. Bà Phạm Thị N.

Thư ký phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H *tham gia phiên toà:*
Ông Trần Đăng K - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2019/TLST – HNGĐ, ngày 07 tháng 3 năm 2019 về việc "Ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXX-ST ngày 26 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Kiều T, sinh năm 1994;
Địa chỉ: (Không có số nhà) thuộc ấp L, xã Đ, huyện Đông H, tỉnh B.
Bị đơn: Anh Huỳnh Văn C, sinh năm 1986;
Địa chỉ: (Không có số nhà) thuộc ấp L, xã Đ, huyện Đông H, Bạc Liêu.

(Chị T, anh C có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/3/2019 và các lời khai trong quá trình tố tụng chị Lê Kiều T trình bày:

Về hôn nhân: Anh chị thống nhất xác định năm 2013 anh chị tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị T xác định trong thời gian chung sống anh C thường cờ bạc, đánh chị, khiến cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn, không hạnh phúc. Nay chị xác định vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: anh chị thống nhất xác định có 01 người con chung tên Huỳnh Thị Bảo Duy, sinh ngày 28/01/2014, hiện đang sống với chị T. Khi ly hôn chị có yêu cầu được nuôi con và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

Anh Huỳnh Văn C trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị T về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn. Tuy nhiên, theo anh xác định vợ chồng không có mâu thuẫn gì trầm trọng đến mức ly hôn, anh yêu cầu đoàn tụ.

Về con chung: Anh thống nhất với lời trình bày của chị T có 01 người con chung tên Huỳnh Thị Bảo Duy, sinh ngày 28/01/2014, hiện đang sống với chị T. Khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi con và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không đặt ra xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H, tỉnh B phát biểu quan điểm cho rằng: quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Cho chị Lê Kiều T được ly hôn với anh Huỳnh Văn C.

Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Thị Bảo Duy, sinh ngày 28/01/2014 cho chị Lê Kiều T trực tiếp nuôi dưỡng, hiện chị T đang nuôi dưỡng được giữ nguyên.

Anh Huỳnh Văn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Lê Kiều T phải nộp số tiền 300.000đ, chị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H theo biên lai thu số 0012017 ngày 07/3/2019 được chuyển thu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Kiều T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn C, có địa chỉ cư trú tại xã Đ, huyện Đông H, tỉnh B. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2013 anh chị kết hôn trên tinh thần tự nguyện yêu thương nhau. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống không hạnh phúc. Nay chị T yêu cầu ly hôn, mặc dù anh C không đồng ý, nhưng xét thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không T kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T là phù hợp.

Về con chung: Xét thấy, từ khi chị T và anh C sống ly thân, con chung do chị C nuôi dưỡng, tránh làm xáo trộn cuộc sống của bé nên cần tiếp tục giao con chung cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra xem xét.

Anh Huỳnh Văn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không đặt ra xem xét.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Lê Kiều T phải nộp số tiền 300.000đ, chị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H theo biên lai thu số 0012017 ngày 07/3/2019 được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Lê Kiều T được ly hôn với anh Huỳnh Văn C.

2. Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Thị Bảo D, sinh ngày 28/01/2014 cho chị Lê Kiều T trực tiếp nuôi dưỡng, hiện chị T đang nuôi dưỡng được giữ nguyên.

Anh Huỳnh Văn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Chị Lê Kiều T phải nộp số tiền 300.000đ, chị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H theo biên lai thu số 0012017 ngày 07/3/2019 được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện Đông H;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông H;
- Các đương sự;

- Lưu.

Lê Thị Như Ý